

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ DĨ AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 16 - 6 - 2022.  
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Linh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ.
2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:***  
Bà Bùi Thị Xuân Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 61/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/5/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 58/2022/QĐST – HNGĐ ngày 31/5/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Chí H, sinh năm 1994; thường trú: Ấp A xã M, huyện L, Thành phố T; tạm trú: 635/2 khu phố T, phường A, Thành phố K, tỉnh Bình Dương, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng C, sinh năm 1996; thường trú: 245/17 ấp H, xã P huyện H, tỉnh Vĩnh Long; tạm trú: 635/2 khu phố T, phường A, thành phố K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 12 năm 2021 và quá trình tố tụng nguyên đơn anh Nguyễn Chí H trình bày:*

***- Về quan hệ hôn nhân:*** Anh H và chị Nguyễn Thị Hồng C tự tìm hiểu yêu thương nhau sau đó về chung sống với nhau, vợ chồng làm chứng nhận kết hôn tại UBND xã M, huyện L, thành phố T (giấy chứng nhận kết hôn số 68/2019 ngày 03/10/2019). Từ khi về chung sống vợ chồng sống hạnh phúc thời gian ngắn thì

phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng tính tình bất hòa, thường xuyên cãi nhau, tháng 12/2021 anh H làm đơn khởi kiện ly hôn chị C ra Tòa án thành phố K giải quyết, sau đó anh rút đơn khởi kiện để vợ chồng về chung sống nuôi con nhưng vợ chồng vẫn không hàn gắn được tình cảm. Nay tình cảm giữa anh và chị C không còn anh yêu cầu được ly hôn chị C.

*Về nuôi con chung:* Anh và chị C có 01 con chung tên Nguyễn Bảo K, sinh ngày 09/10/2019, hiện cháu K đang ở cùng anh và bố mẹ của anh. Khi ly hôn anh yêu cầu nuôi dưỡng cháu K, không yêu cầu chị C phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản:* Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Đối với bị đơn chị Nguyễn Thị Hồng C:* Quá trình tố tụng Tòa án đã triệu tập chị C yêu cầu cung cấp bản tự khai, quá trình tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; tham gia phiên tòa vào ngày 31/5/2022, 16/6/2022 chị C vắng mặt không lý do, không có ý kiến đối với yêu cầu của anh H và không cung cấp tài liệu chứng cứ cho Tòa án.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã được thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng Dân sự, tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Sự chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và các quy định pháp luật liên quan. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án. Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án nhận thấy, tình trạng hôn nhân giữa anh H và chị C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, anh H làm đơn yêu cầu ly hôn với chị C là có căn cứ chấp nhận. Về nuôi con chung, hiện con chung cháu Nguyễn Bảo K do anh H nuôi dưỡng. Quá trình giải quyết vụ án chị C vắng mặt không có lý do. Do vậy, xét yêu cầu của anh H cần giao cháu K cho anh H nuôi dưỡng là phù hợp quy định, ghi nhận việc anh H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được công khai tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Nguyên đơn anh Nguyễn Chí H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, chị C được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt. Căn cứ Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 Tòa án xét xử vắng mặt anh H, chị C.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Chí H và chị Nguyễn Thị Hồng C có chứng nhận kết hôn tại UBND xã M, huyện L, thành phố Cần Thơ (giấy chứng nhận kết hôn số 68/2019 ngày 03/10/2019). Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa anh H, chị C hợp pháp.

[3] *Về nội dung yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Chí H:* Qua trình bày của anh H thể hiện giữa anh H và chị C trong quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Xét, mục đích của hôn nhân nhằm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, hạnh phúc, để đạt được mục đích trên vợ chồng phải thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ và tạo điều kiện cho nhau phát triển về mọi mặt. Qua yêu cầu của anh H, trình bày của chị C thể hiện hôn nhân giữa anh H và chị C không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của anh H là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] *Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con:* Anh Nguyễn Chí H và chị Nguyễn Thị Hồng C có 01 con chung tên Nguyễn Bảo K, sinh ngày 09/10/2019. Hiện cháu K đang ở ổn định với anh H, anh H có công việc, thu nhập ổn định, quá trình giải quyết vụ án chị C vắng mặt. Do vậy, để đảm bảo quyền lợi cho cháu K cần tiếp tục giao cháu K cho anh H nuôi dưỡng là phù hợp. Anh H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung do vậy, Hội đồng xét xử không xét.

[5] *Tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản:* Anh H không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử. Do vậy, được chấp nhận.

[7] *Về án phí Hôn nhân sơ thẩm:* Anh H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 144, khoản 4 Điều 147, Điều 271, 273, 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp ly hôn, nuôi con của nguyên đơn anh Nguyễn Chí H đối với bị đơn chị Nguyễn Thị Hồng C.*

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Chí H được ly hôn chị Nguyễn Thị Hồng C (giấy chứng nhận kết hôn số 68/2019 cấp ngày 03/10/2019 tại UBND xã M, huyện L, Thành phố Cần Thơ )

1.2 Về con chung, cấp dưỡng nuôi con: Tiếp tục giao con chung cháu Nguyễn Bảo K, sinh ngày 09/10/2019 cho anh Nguyễn Chí H trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh H không yêu cầu chị Nguyễn Thị Hồng C phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị Hồng C, anh Nguyễn Chí H có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Anh H phải tạo điều kiện cho chị C trong việc thăm nom, chăm sóc con. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

1.3 Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Nguyễn Chí H không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Chí H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003438 ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Anh Nguyễn Chí H, chị Nguyễn Thị Hồng C vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- Dương sự (2);
- VKSND TP Dĩ An (1);
- CC THADS TP Dĩ An (1);
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- UBND xã M (1);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Linh**